TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 30/2019/DS-ST
Ngày: 19 – 9 – 2019
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Khánh Linh.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Nhuận;

2. Bà Nguyễn Thị Túy Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hiền là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thuận An xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 140/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2019/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 9 năm 2019, giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt N TV; trụ sở: 89 LH, phường LH, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội. Địa chỉ liên lạc: Tầng 2, số 96 CT, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1994; địa chỉ: Tầng 2, số 96 CT, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (là người đại diện theo ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 26/4/2019), có mặt.

2. Bị đơn:

- Ông Trần Trọng Ng, sinh năm 1972; trú tại: 112/14 khu phố Ch, phường LT, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt), vắng mặt.

- Bà Lê Thị H, sinh năm 1968; trú tại: 116 khu phố Ch, phường LT, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt), vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, Nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị Thúy N, sinh năm 1975; trú tại: 116 khu phố Ch, phường LT, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Vào năm 2016, Ngân hàng thương mại cổ phần Việt N TV ký hợp đồng tín dụng dưới hình thức Giấy đăng ký mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn số 20160421-101066-0085 ngày 12/4/2016 với ông Trần Trọng Ng và bà Lê Thị H.

Ngân hàng đã cho ông Ng, bà H vay số tiền 105.000.000 đồng, trong đó mục đích vay tiêu dùng là 100.000.000 đồng và phí mua bảo hiểm dư nợ tín dụng 5.000.000 đồng; phương thức trả dần trong thời hạn là 18 tháng. Kỳ hạn trả nợ gốc tối thiểu là 3.500.000 đồng/lần, kỳ hạn trả nợ lãi tối thiểu là 2.000.000 đồng/lần, lãi suất 34%/năm. Ông Ng đã nhận đủ số tiền trên. Sau khi vay, bị đơn đã trả được 60.328.027 đồng tiền lãi, 26.080.204 đồng tiền gốc sau đó không thực hiện trả tiền gốc, lãi theo thỏa thuận cho Ngân hàng. Do ông Trần Trọng Ng và bà Trần Thị Thúy N là vợ chồng, bị đơn xác lập hợp đồng tín dụng trong thời kỳ hôn nhân nên nguyên đơn yêu cầu ông Trần Trọng Ng, bà Lê Thị H và bà Trần Thị Thúy N liên đới thực hiện Nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt N TV số tiền nợ gốc tính đến ngày 19/9/2019 là 78.919.796 đồng và tiền nợ lãi là 74.562.694 đồng, tổng cộng là 153.482.490 đồng.

Ngoài ra ông Trần Trọng Ng, bà Lê Thị H và bà Trần Thị Thúy N còn phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt N TV tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 20/9/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Nguyên đơn không chấp nhận yêu cầu của bị đơn về việc xin trả dần hàng tháng theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

Các tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp để chứng minh yêu cầu khởi kiện: Giấy đăng ký mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn số 20160421-101066-0085 ngày 12/4/2016 giữa ngân hàng TMCP Việt N TV và ông Trần Trọng Ng, bà Lê Thị H; Giấy lĩnh tiền giữa ông Trần Trọng Ng với Ngân hàng (liên 1 lưu tại Ngân hàng).

Quá trình tham gia tố tụng, tại bản tự khai ngày 30/7/2019; biên bản hòa giải không thành ngày 08/8/2019, bị đơn ông Trần Trọng Ng trình bày:

Ông Ng xác định ông và bà H có ký kết Giấy đăng ký mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn số 20160421-101066-0085 ngày 12/4/2016 với Ngân hàng TMCP Việt N TV để vay số tiền 105.000.000 đồng. Sau khi vay bị đơn có trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng nhưng do gặp khó khăn trong làm ăn nên không thanh toán đúng hạn cho Ngân hàng. Bị đơn còn nợ nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt

Nam TV tiền nợ gốc là 78.919.796 đồng và tiền nợ lãi tính đến ngày 08/8/2019 là 69.866.966 đồng, tổng cộng là 148.786.762 đồng. Bị đơn ông Trần Trọng Ng chấp nhận trả toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi theo hợp đồng tín dụng cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV. Ông Ng xác định không yêu cầu phản tố trong vụ án. Do đang gặp hoàn cảnh khó khăn về kinh tế nên ông Ng xin trả dần trên hàng tháng theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ.

Tài liệu, chứng cứ do bị đơn giao nộp: Đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, chứng minh thư nhân dân.

Quá trình tố tụng, tại bản tự khai ngày 30/7/2019, bị đơn bà Lê Thị H trình bày:

Vào năm 2016 bà và ông Ng có vay của Ngân hàng TMCP Việt Nam TV số tiền 105.000.000 đồng theo giấy đăng ký mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn số 20160421-101066-0085 ngày 12/4/2016, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn vay là 18 tháng. Bị đơn đã nhận đươc số tiền vay trên sử dụng vào kinh doanh. Sau khi vay, có thanh toán nợ cho ngân hàng tuy nhiên từ năm 2018 bị đơn gặp khó khăn về kinh tế nên không tiếp tục đóng tiền gốc, lãi cho ngân hàng.

Nay Ngân hàng khởi kiện bị đơn yêu cầu trả nợ gốc và lãi suất theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Bà H đồng ý thanh toán theo yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng và xác định không có yêu cầu phản tố trong vụ án.

Tài liệu, chứng cứ do bị đơn giao nộp: Đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Quá trình tố tụng và tại phiên tòa người có quyền lợi, Nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Thúy N trình bày:

Bà N là vợ của ông Ng và là em gái ruột của bà H. Bà N thống nhất với lời trình bày của bị đơn về việc ông Ng, bà H và Ngân hàng TMCP Việt Nam TV vay số tiền 105.000.000 đồng. Nay bà N đồng ý liên đới cùng ông Ng và bà H thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ số nợ trên và thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng đã ký kết kể từ ngày 20/9/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Bà N xác định không có yêu cầu độc lập trong vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục được pháp luật quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và kết quả tranh tụng của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa, nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ

nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Trần Trọng Ng và bà Lê Thị H vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ pháp luật: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Trần Trọng Ng, bà Lê Thị H và bà Trần Thị Thúy N trả số tiền nợ vay theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết nên quan hệ pháp luật trong vụ án này được xác định là Tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2005.

[3] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn ông Trần Trọng Ng đang cư trú: 112/14 khu phố Ch, phường LT, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; bà Lê Thị H đang cư trú tại: 116 khu phố Ch, phường LT, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về nội dung:

Trong quá trình giải quyết vụ án, giữa nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV với bị đơn ông Trần Trọng Ng, bà Lê Thị H và người có quyền lợi, Nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Thúy N đều thống nhất về việc nguyên đơn và bị đơn có ký kết hợp đồng tín dụng dưới hình thức là Giấy đăng ký mở & sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn số 20160421-101066-0085 ngày 12/4/2016 để vay số tiền 105.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn vay 18 tháng. Bị đơn đã nhận đủ số tiền vay. Sau khi vay, bị đơn đã trả được 26.080.204 đồng tiền gốc và 60.328.027 đồng tiền lãi sau đó không trả nợ gốc và lãi cho ngân hàng. Do bị đơn vi phạm Nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả hết số tiền nợ gốc còn lại là 78.919.796 đồng và tiền lãi tính đến ngày xét xử là 74.562.694 đồng. Bị đơn và người có quyền lợi, Nghĩa vụ liên quan chấp nhận trả số tiền nợ gốc và tiền lãi theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đây là tình tiết, sự kiện không cần chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV yêu cầu bị đơn phải trả nợ gốc là 78.919.796 đồng và tiền nợ lãi là 74.562.694 đồng, tổng cộng là 153.482.490 đồng là có cơ sở chấp nhận.

Ngoài ra ông Trần Trọng Ng, bà Lê Thị H và bà Trần Thị Thúy N còn phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV tiền lãi phát sinh theo quy định

tại hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 20/9/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

Bị đơn yêu cầu được trả nợ dần hàng tháng theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết số tiền trên nhưng không được nguyên đơn đồng ý. Xét thấy, quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn không thực hiện đầy đủ cam kết với ngân hàng, không thanh toán tiền gốc, lãi theo đúng thỏa thuận của hợp đồng tín dụng đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn nên yêu cầu này của bị đơn là không có căn cứ chấp nhận.

Từ phân tích nhận định trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vương đối với bị đơn ông Trần Trọng Ng, bà Lê Thị H và bà Trần Thị Thúy N về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng. Buộc bị đơn, người có quyền lợi, Ng vụ liên quan phải trả cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV nợ gốc là 78.919.796 đồng và tiền nợ lãi là 74.562.694 đồng, tổng cộng là 153.482.490 đồng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa về nội dung vụ án là có cơ sở phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[5] Án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 92; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 471 và Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng với bị đơn ông Trần Trọng Ng và bà Lê Thị H.

Buộc ông Trần Trọng Ng, bà Lê Thị H và bà Trần Thị Thúy N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV số tiền nợ gốc là 78.919.796 đồng (bảy mươi tám triệu chín trăm mười chín nghìn sáu trăm chín mươi sáu đồng) và tiền nợ lãi là 74.562.694 đồng (bảy mươi bốn triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn sáu trăm chín mươi bốn đồng), tổng cộng là 153.482.490 đồng (một trăm năm mươi hai triệu bốn trăm tám mươi hai nghìn bốn trăm chín mươi đồng).

Ông Trần Trọng Ng, bà Lê Thị H và bà Trần Thị Thúy N còn phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam TV tiền lãi phát sinh theo quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 20/9/2019 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ trên.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Trọng Ng, bà Lê Thị H và bà Trần Thị Thúy N phải chịu 7.674.124 đồng (bảy triệu sáu trăm bảy mươi bốn nghìn một trăm hai mươi bốn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam TV số tiền 3.428.981 đồng (ba triệu bốn trăm hai mươi tám nghìn chín trăm tám mươi mốt đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0035550 ngày 28/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, người có quyền lợi Nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Khánh Linh

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NG VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 10 phút ngày 24 tháng 8 năm 2017, tại phòng nghị án Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Huỳnh Ngọc Kiệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Hoa;

Ông Thái Văn Trung.

Tiến hành nghị án đối với vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 290/2017/TLST-DS ngày 07 tháng 8 năm 2017 về việc Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản (hợp đồng tín dụng)", giữa:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Việt N TV; Trụ sở: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Đoàn Thị Thu Hằng, sinh năm 1994; Trú tại: 26/11 khu phố Tây, phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương – là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (theo văn bản ủy quyền ngày 04/7/2017).

- *Bị đơn:* Bà Mai Thị Thanh Thủy, sinh năm 1977; HKTT: A13Bis khu phố Bình Phước, phường Bình Nhâm, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; Trú tại: 13A khu phố Bình Phước, phường Bình Nhâm, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả của việc hỏi tại phiên toà, các quy định của pháo luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

1/ Điều luật áp dụng:

Căn cứ Khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 36; Điều 92; Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 292, Điều 471; Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thống nhất.

2/ Nội dung:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần Việt N TV về việc tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản (hợp đồng tín dụng) với bị đơn bà Mai Thị Thanh Thủy.

Buộc bà Mai Thị Thanh Thủy có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt N TV số tiền 44.105.563 đồng (Bốn mươi bốn triệu một trăm lẻ năm nghìn năm trăm sáu mươi ba đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thống nhất.

3/ Về án phí và các vấn đề khác:

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Mai Thị Thanh Thủy phải chịu 2.205.278 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt N TV số tiền 1.102.639 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0015606 ngày 17/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự và quyền yêu cầu thi hành án

Kết quả biểu quyết: 3/3 thống nhất.

Biên bản nghị án kết thúc vào lúc 15 giờ 20 phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**